

Số: 256 /BC-UBND

Kỳ Xuân, ngày 14 tháng 9 năm 2026

BÁO CÁO

**Tình hình tổ chức và hoạt động của y tế cơ sở trên địa bàn
Xã Kỳ Xuân giai đoạn 2025 - 2026**

Kính gửi: Đoàn Giám sát chuyên đề của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Tĩnh.

Thực hiện Văn bản số 760/HĐND-ĐGS ngày 24/8/2026 của Đoàn Giám sát chuyên đề Ban Văn hóa - Xã hội HĐND tỉnh Hà Tĩnh; căn cứ Đề cương báo cáo của Đoàn Giám sát và Công văn số 3657/SYT-TCHC ngày 26/8/2026 của Sở Y tế Hà Tĩnh, UBND xã Kỳ Xuân báo cáo tình hình tổ chức và hoạt động của hệ thống y tế công lập trên địa bàn xã như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Khái quát địa bàn và đơn vị

- Địa bàn: Xã Kỳ Xuân có diện tích tự nhiên 72,94 km², dân số 23.574 người, gồm 12 thôn. Nhìn chung, dân cư trên địa bàn tương đối ổn định; tuy nhiên, một bộ phận người dân thường xuyên đi làm ăn xa, học tập hoặc lao động theo mùa vụ, dẫn đến biến động nhất định về đối tượng quản lý. Đây là yếu tố có ảnh hưởng đến công tác tiêm chủng, quản lý bệnh không lây nhiễm, chăm sóc sức khỏe sinh sản và triển khai, vận động Nhân dân tham gia các chương trình chăm sóc sức khỏe.

Trạm Y tế xã Kỳ Xuân được thành lập trên cơ sở sắp xếp, tổ chức lại các Trạm Y tế Kỳ Phong, Kỳ Bắc và Kỳ Xuân theo Quyết định số 1970/QĐ-UBND ngày 30/12/2025 của UBND xã Kỳ Xuân. Sau khi mô hình chính quyền địa phương hai cấp chính thức đi vào hoạt động từ ngày 01/7/2025, Trạm Y tế xã Kỳ Xuân thực hiện việc tiếp nhận, sắp xếp, ổn định tổ chức, nhân lực, cơ sở vật chất và các điều kiện bảo đảm hoạt động trên cơ sở tổ chức lại các Trạm Y tế nêu trên; đồng thời tiếp nhận, triển khai các chức năng, nhiệm vụ thuộc lĩnh vực y tế dự phòng, dân số và các nhiệm vụ y tế khác theo phân công, phân cấp của cấp có thẩm quyền.

Trạm Y tế xã Kỳ Xuân là đơn vị sự nghiệp y tế công lập trực thuộc UBND xã Kỳ Xuân, chịu sự quản lý trực tiếp của UBND xã về tổ chức bộ máy, nhân lực, tài sản, tài chính; đồng thời chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ của cơ quan y tế có thẩm quyền theo quy định.

Trạm Y tế xã Kỳ Xuân chính thức hoạt động từ ngày 01/01/2026, thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức theo Thông tư số 43/2025/TT-BYT ngày 15/11/2025 của Bộ trưởng Bộ Y tế và các văn bản sửa đổi, bổ sung, trong đó có Thông tư số 53/2025/TT-BYT ngày 31/12/2025; đồng thời thực hiện các nhiệm vụ khác do pháp luật quy định và do UBND xã Kỳ Xuân giao.

Trong quá trình hoạt động, Trạm Y tế xã Kỳ Xuân tổ chức thực hiện các nhiệm vụ theo các nhóm chức năng chủ yếu gồm: phòng bệnh và kiểm soát bệnh tật; khám bệnh, chữa bệnh; quản lý, nâng cao sức khỏe cộng đồng; chăm sóc sức khỏe bà mẹ, trẻ em; chăm sóc người cao tuổi, người khuyết tật; dân số; bảo trợ xã hội; an toàn thực phẩm; dược; thiết bị y tế và các nhiệm vụ y tế khác theo quy định của pháp luật.

- Nhân lực: Tổng số biên chế hiện có 21 người, gồm: 03 bác sĩ đa khoa; 01 dược sĩ trung cấp; 04 y sĩ đa khoa; 07 điều dưỡng trình độ đại học; 02 điều dưỡng trình độ cao đẳng; 02 nữ hộ sinh trình độ cao đẳng; 01 nữ hộ sinh trình độ trung cấp; 01 kế toán trình độ đại học.

- Cơ cấu tổ chức: Trạm Y tế gồm 01 khoa: Nghiệp vụ; 01 Phòng Hành chính - Tài chính - Nhân sự; dân số, trẻ em và Bảo trợ xã hội; Dược, thiết bị y tế, cận lâm sàng và 01 Điểm Y tế Kỳ Xuân.

2. Tác động của việc sắp xếp tổ chức ngành Y tế

- Sau khi thành lập và đi vào hoạt động, Trạm Y tế xã Kỳ Xuân hoạt động theo mô hình đơn vị sự nghiệp y tế công lập trực thuộc UBND xã, thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo Thông tư số 43/2025/TT-BYT và các nội dung sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 53/2025/TT-BYT của Bộ Y tế. UBND xã thực hiện quản lý trực tiếp về tổ chức bộ máy, nhân lực, tài chính, tài sản và các điều kiện bảo đảm hoạt động của Trạm Y tế; Sở Y tế, các cơ sở y tế tuyến tỉnh và Trung tâm Y tế khu vực thực hiện hướng dẫn, hỗ trợ, kiểm tra, giám sát về chuyên môn, nghiệp vụ theo chức năng, nhiệm vụ và phân cấp quản lý. Qua đó, cơ chế quản lý trực tiếp của Trung tâm Y tế đối với Trạm Y tế theo mô hình trước đây được thay đổi; Trạm Y tế chuyển sang trực thuộc UBND xã về tổ chức và quản lý, đồng thời tiếp tục duy trì mối quan hệ phối hợp, hướng dẫn và hỗ trợ về chuyên môn, nghiệp vụ với ngành Y tế theo quy định.

- Việc thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp tạo ra những thay đổi đáng kể về tổ chức, chức năng, nhiệm vụ và cơ chế quản lý Trạm Y tế, bước đầu phát huy tính chủ động của chính quyền cơ sở trong chỉ đạo, điều hành công tác chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe Nhân dân trên địa bàn. Đồng thời, trong quá trình chuyển đổi và vận hành mô hình mới, Trạm Y tế còn gặp một số khó khăn, vướng mắc liên quan đến kiện toàn tổ chức bộ máy, bố trí nhân lực, phân định trách nhiệm quản lý và chuyên môn, cơ chế phối hợp với các cơ sở y tế tuyến trên, công tác tài chính, tài sản, thuốc, vật tư, trang thiết bị y tế và việc tiếp nhận, triển khai các nhiệm vụ, chương trình y tế.

2.1. Thuận lợi

- Công tác chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe Nhân dân được cấp trên quan tâm chỉ đạo; nhận được sự phối hợp của ngành Y tế, các cơ sở y tế tuyến trên và sự đồng thuận của Nhân dân.

- Mạng lưới y tế cơ sở được duy trì; Trạm cơ bản bảo đảm thực hiện chăm sóc sức khỏe ban đầu, y tế dự phòng, phòng, chống dịch, tiêm chủng, khám chữa bệnh và quản lý sức khỏe người dân.

- Đội ngũ cán bộ, viên chức, người lao động có trách nhiệm, từng bước thích ứng với mô hình mới; phối hợp giữa Trạm với UBND xã, các thôn, trường học, MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội ngày càng được tăng cường.

2.2. Khó khăn, vướng mắc

- Cơ chế quản lý, phân cấp: Một số nội dung về phân cấp, phân quyền và trách nhiệm giữa UBND xã, ngành Y tế, cơ sở y tế tuyến trên và Trạm Y tế chưa được hướng dẫn, phân định cụ thể, gây khó khăn trong tổ chức thực hiện.

- Nhân lực, tổ chức bộ máy: Nhân lực và cơ cấu chức danh chuyên môn còn thiếu so với yêu cầu; Trạm phải thực hiện 22 nhóm nhiệm vụ, trong đó một số nhiệm vụ mới chưa có hướng dẫn thống nhất. Việc chậm ban hành tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo dẫn đến chưa bổ nhiệm được lãnh đạo Trạm, ảnh hưởng đến công tác chỉ đạo, điều hành.

- Cơ sở vật chất, trang thiết bị: Chưa đồng bộ; một số thiết bị đã sử dụng lâu năm, xuống cấp, hư hỏng, cần sửa chữa, bảo trì hoặc thay thế.

- Thuốc, vắc xin, vật tư y tế: Có thời điểm chưa được bảo đảm kịp thời, ảnh hưởng nhất định đến việc triển khai nhiệm vụ chuyên môn, nhất là phòng, chống dịch bệnh, thuốc bảo hiểm.

- Kinh phí: Nguồn kinh phí cho y tế cơ sở, y tế dự phòng, sửa chữa cơ sở vật chất, bảo trì thiết bị và các chương trình y tế còn hạn chế so với nhu cầu và khối lượng nhiệm vụ thực tế.

- Công nghệ thông tin: Hạ tầng, đường truyền, máy tính và phần mềm chưa đồng bộ; việc kết nối, liên thông, chia sẻ dữ liệu giữa các hệ thống còn hạn chế, ảnh hưởng đến công tác quản lý và thực hiện nhiệm vụ chuyên môn.

II. TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG Y TẾ CƠ SỞ

1. Công tác chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện

1.1. Công tác quán triệt, cụ thể hóa và tổ chức thực hiện

UBND xã Kỳ Xuân thường xuyên quán tâm lãnh đạo, chỉ đạo, quán triệt và tổ chức thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các văn bản chỉ đạo của Chính phủ, UBND tỉnh, Sở Y tế về công tác chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe Nhân dân. Trên cơ sở đó, UBND xã chỉ đạo Trạm Y tế, các bộ phận chuyên môn, thôn và các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai nhiệm vụ phù hợp với tình hình thực tế.

Trọng tâm gồm: phòng, chống dịch bệnh; tiêm chủng mở rộng; chăm sóc sức khỏe bà mẹ, trẻ em; dân số và phát triển; khám, chữa bệnh và BHYT; quản lý bệnh mạn tính; an toàn thực phẩm; vệ sinh môi trường; y tế trường học; quản lý thuốc, vật tư, trang thiết bị và đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản lý sức khỏe Nhân dân.

1.2. Ban hành chương trình, kế hoạch và phân công trách nhiệm

UBND xã chỉ đạo xây dựng, ban hành và lồng ghép các chương trình, kế hoạch về phòng, chống dịch bệnh, tiêm chủng, khám chữa bệnh, dân số, an toàn thực phẩm, chăm sóc bà mẹ, trẻ em, phòng chống suy dinh dưỡng, quản lý bệnh không lây nhiễm và các chương trình y tế khác.

Lãnh đạo UBND xã và các bộ phận chuyên môn được phân công theo dõi, chỉ đạo; Trạm Y tế trực tiếp tổ chức thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, quản lý nhân lực, thuốc, vật tư, trang thiết bị và hồ sơ theo quy định. Các thôn, trường học, Ủy ban MTTQ Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội phối hợp tuyên truyền, vận động Nhân dân phòng, chống dịch bệnh, tiêm chủng, tham gia BHYT và chăm sóc sức khỏe.

1.3. Kiểm tra, đôn đốc và xử lý khó khăn, vướng mắc

- UBND xã thường xuyên kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các nhiệm vụ y tế, nhất là phòng, chống dịch, tiêm chủng, khám chữa bệnh, an toàn thực phẩm, quản lý thuốc, vật tư, tài chính, tài sản và chế độ báo cáo. Những nội dung vượt thẩm quyền được tổng hợp, báo cáo cơ quan có thẩm quyền xem xét, hướng dẫn.

- Một số nội dung cần tiếp tục hoàn thiện gồm: phân định trách nhiệm quản lý; bổ sung nhân lực, cơ sở vật chất, trang thiết bị, thuốc, vật tư; nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin, chuẩn hóa dữ liệu và thống nhất chế độ báo cáo.

2. Tổ chức bộ máy, quản lý và mối quan hệ công tác

2.1. Tổ chức bộ máy

Trạm Y tế xã Kỳ Xuân được tổ chức và hoạt động theo quy định tại Thông tư số 43/2025/TT-BYT của Bộ Y tế và các văn bản sửa đổi, bổ sung có liên quan; đồng thời thực hiện theo Quyết định số 1970/QĐ-UBND ngày 30/12/2025 của UBND xã Kỳ Xuân.

Cơ cấu tổ chức của Trạm Y tế xã Kỳ Xuân gồm: 01 khoa: Nghiệp vụ; 01 Phòng Hành chính - Tài chính - Nhân sự; dân số, trẻ em và Bảo trợ xã hội; Dược, thiết bị y tế, cận lâm sàng và 01 Điểm Y tế Kỳ Xuân.

Việc tổ chức các tổ chuyên môn và Điểm Y tế nhằm bảo đảm thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ của Trạm Y tế theo quy định, phù hợp với tình hình thực tế của địa phương; đồng thời bảo đảm duy trì hoạt động cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe ban đầu, phòng bệnh, khám bệnh, chữa bệnh và các nhiệm vụ y tế khác cho Nhân dân trên địa bàn.

2.2. Tiếp nhận, quản lý và tổ chức hoạt động

- Trạm Y tế được thành lập trên cơ sở sáp nhập 03 Trạm Y tế: Kỳ Phong, Kỳ Bắc và Kỳ Xuân. Sau khi kiện toàn, Trạm đã tiếp nhận, quản lý nhân sự, tài chính, tài sản, cơ sở vật chất, trang thiết bị, hồ sơ và các nhiệm vụ chuyên môn; cơ bản bảo đảm hoạt động khám chữa bệnh, phòng chống dịch, tiêm chủng và các chương trình y tế được duy trì liên tục, không gián đoạn.

- Tuy nhiên, một số cơ sở vật chất, trang thiết bị còn thiếu, xuống cấp; hồ sơ, dữ liệu và tài sản sau bàn giao cần tiếp tục rà soát, hoàn thiện. UBND xã phối hợp với Trạm Y tế và các đơn vị liên quan tiếp tục xử lý các nội dung tồn đọng, xác định trách nhiệm và báo cáo cấp có thẩm quyền đối với những vấn đề vượt thẩm quyền.

2.3. Phân định trách nhiệm và mối quan hệ công tác

- UBND xã thực hiện quản lý nhà nước về y tế trên địa bàn theo thẩm quyền; Trạm Y tế thực hiện nhiệm vụ chuyên môn theo quy định, hướng dẫn của ngành Y tế và phân công của cấp có thẩm quyền. Trạm phối hợp với bệnh viện khu vực và các cơ sở y tế tuyến trên trong đào tạo, hỗ trợ chuyên môn, chuyển tuyến, cấp cứu, quản lý người bệnh và triển khai các chương trình y tế.

- Một số nội dung về quản lý nhân lực, tài chính, tài sản, mua sắm, bảo trì trang thiết bị và cung ứng dịch vụ y tế cần tiếp tục được hướng dẫn, thống nhất để bảo đảm rõ trách nhiệm, tránh chồng chéo hoặc bỏ sót.

3. Biên chế và nguồn nhân lực

- Theo Quyết định bàn giao của UBND tỉnh, Trạm Y tế hiện có 21 biên chế, gồm: 03 bác sĩ đa khoa, 01 dược sĩ trung cấp, 04 y sĩ đa khoa, 07 điều dưỡng đại

học, 02 điều dưỡng cao đẳng, 02 nữ hộ sinh cao đẳng, 01 nữ hộ sinh trung cấp và 01 kế toán đại học. Trong đó, 01 viên chức biệt phái thực hiện nhiệm vụ tại Phòng Văn hóa - Xã hội và 01 kế toán thực hiện nhiệm vụ kế toán sau sắp xếp trường học.

- Nhân lực hiện có cơ bản đáp ứng nhiệm vụ thường xuyên, song còn thiếu một số vị trí chuyên môn như: hành chính, y học cổ truyền, dược sĩ đại học, xét nghiệm, kỹ thuật hình ảnh y học, công nghệ thông tin, dinh dưỡng...; việc bố trí cán bộ còn phải kiêm nhiệm. Công tác tuyển dụng, thu hút và đào tạo nhân lực chuyên môn sâu còn khó khăn.

- Thời gian tới, cần tiếp tục rà soát nhu cầu theo vị trí việc làm, đề xuất bổ sung nhân lực còn thiếu; tăng cường đào tạo, bồi dưỡng, hỗ trợ chuyên môn và nâng cao năng lực công nghệ thông tin cho đội ngũ y tế cơ sở.

4. Cơ sở vật chất, trang thiết bị, thuốc và vật tư y tế

- Sau khi tiếp nhận, UBND xã đã rà soát, đánh giá cơ sở vật chất của Trạm. Trạm đã được đầu tư sửa chữa năm 2024, hiện cơ bản sử dụng tốt; UBND xã đã có kế hoạch tiếp tục duy tu, bảo dưỡng các khối nhà chính và công trình phụ trợ, bảo đảm an toàn và yêu cầu sử dụng.

- Trang thiết bị y tế hiện chưa đáp ứng đầy đủ yêu cầu chuyên môn; cần tiếp tục bổ sung, hoàn thiện danh mục thiết bị tối thiểu theo Thông tư số 22/2026/TT-BYT, có hiệu lực từ ngày 01/7/2026.

- Thuốc và vật tư tiêu hao chủ yếu sử dụng từ nguồn BHYT, thực hiện hợp đồng, đấu thầu qua TTYT Kỳ Anh và quản lý, sử dụng theo quy định. Hiện không có thuốc, vật tư tồn kho quá hạn. Trạm đang hoàn thiện hồ sơ trình Sở Y tế để thực hiện đấu thầu, bảo đảm nhu cầu sử dụng trong 02 năm 2027 - 2028.

5. Hoạt động chuyên môn và cung ứng dịch vụ y tế

5.1. Y tế dự phòng và phòng, chống dịch bệnh

- UBND xã và Trạm Y tế duy trì thường xuyên công tác giám sát, phòng, chống dịch bệnh; tình hình dịch bệnh trên địa bàn cơ bản ổn định, được kiểm soát, không phát sinh thành dịch. Đã điều tra vệ sinh môi trường, loăng quăng, bọ gây tại 3.227 hộ với 70 lượt; giám sát 100% ca bệnh truyền nhiễm được khai báo tại cộng đồng.

- Ghi nhận: 17 trường hợp tay chân miệng, 02 thủy đậu, 06 sởi, 330 cảm cúm, 19 tiêu chảy và 13 sốt xuất huyết, các trường hợp xuất hiện rải rác, không thành dịch. Quản lý, chăm sóc 25 bệnh nhân HIV/AIDS trên địa bàn.

- Công tác tiêm chủng mở rộng được duy trì an toàn, đúng đối tượng; tỷ lệ năm 2025 đạt 98,25%, 6 tháng đầu năm 2026 đạt 45%; đồng thời triển khai làm sạch dữ liệu tiêm chủng theo kế hoạch. Tiêm chủng bù liều cho trẻ nhập học tại các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học đợt 1 năm 2026 đạt 98,9%, bảo đảm an toàn.

- Công tác y tế trường học được duy trì, quản lý sức khỏe và khám kiểm tra cho 4.919 học sinh khối mầm non, tiểu học, THCS; bảo đảm công tác y tế phục vụ các kỳ thi vào lớp 10 THPT và kỳ thi THPT quốc gia. Công tác vệ sinh môi trường, quản lý chất thải y tế, nước sạch, nhà tiêu hợp vệ sinh và phòng, chống tai nạn thương tích được triển khai theo quy định.

- Công tác an toàn thực phẩm được tăng cường; đã kiểm tra 86 cơ sở, phát hiện 02 cơ sở vi phạm, không xảy ra ngộ độc thực phẩm. Đồng thời, tiếp tục quản lý, cập nhật các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm; tuyên truyền, hướng dẫn và

thực hiện cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với các cơ sở thuộc thẩm quyền.

- Chỉ đạo trạm Y tế tăng cường công tác sàng lọc, quản lý điều trị bệnh tăng huyết áp, đái tháo đường theo nguyên lý y học gia đình đảm bảo theo quy định; quản lý điều trị tăng huyết áp và đái tháo đường cho 1629 bệnh nhân tăng huyết áp và 253 bệnh nhân đái tháo đường (khám, điều trị, cấp thuốc hàng tháng cho 335 bệnh nhân tăng huyết áp; 66 bệnh nhân đái tháo đường).

- Ban hành kế hoạch số 43/KH-UBND ngày 10/4/2026 Thực hiện Chiến lược quốc gia về dinh dưỡng giai đoạn 2026 - 2030 và tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn xã Kỳ Xuân. Tiếp tục triển khai hiệu quả tỷ lệ suy dinh dưỡng cân nặng ở trẻ <5 tuổi 10,5 %; chiều cao theo tuổi; Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng chiều cao theo tuổi đạt 7,4 %; triển khai cho trẻ từ 06 -60 tháng tuổi uống vitamin A năm 2025 đạt 99%, 6 tháng đầu năm 2026 đạt 99,3%.

5.2. Dân số, sức khỏe sinh sản và chăm sóc sức khỏe ban đầu

- Ban hành Kế hoạch số 42/KH-UBND ngày 07/4/2026 về thông tin, truyền thông y tế năm 2026; Kế hoạch số 99/KH- UBND ngày 01/7/2026 về việc tổ chức các hoạt động truyền thông ngày Dân số Thế giới (11/7) năm 2026 trên địa bàn xã Kỳ Xuân; Kế hoạch số 99/KH- UBND ngày 01/7/2026 về việc tổ chức các hoạt động truyền thông ngày Dân số Thế giới (11/7) năm 2026 trên địa bàn xã Kỳ Xuân; Kế hoạch số 112/KH- UBND ngày 17/7/2026 Triển khai “ Tháng hành động vì người cao tuổi Việt Nam” năm 2026 trên địa bàn xã Kỳ Xuân; Kế hoạch số 103/KH- UBND ngày 10/7/2026 về việc Thực hiện công tác dân số năm 2026 trên địa bàn xã Kỳ Xuân

- Cập nhật lại hệ thống văn bản, phần mềm sau sáp nhập, cập nhật đầy đủ trên hệ thống phần mềm dân số hàng tháng vào ngày cuối tháng các thông tin biến động sinh, chết, đi đến vào hệ thống thông tin quản lý Dân số - phát triển, Dân số hiện tại tính đến ngày 31/7/2026: 20701 người, 6 tháng đầu năm 2026 số trẻ sinh ra là 120 cháu, tử vong trên địa bàn là 43 người; Số phụ nữ đặt vòng tránh thai mới: 58 người ; sử dụng thuốc tránh thai là 40 người , tiêm thuốc tránh thai 25 người, cấy thuốc tránh thai 4 người; Sàng lọc sơ sinh 120 cháu; Số người cao tuổi được khám sức khỏe định kỳ là 1314/3673 người đạt 35,77% hiện tiếp tục phối hợp với các bệnh viện tổ chức khám theo quy định.

- Truyền thông ngày Dân số Thế giới 11/7: Ở cấp xã treo 05 băng rôn, khẩu hiệu, phát thanh trên hệ thống loa truyền thanh xã (46 lượt phát).

5.3. Khám bệnh, chữa bệnh, cấp cứu và chuyển người bệnh

- Trong thời gian từ ngày 01/7/2025 đến ngày 31/7/2026, Trạm Y tế thực hiện:

- + Tổng số lượt khám bệnh, chữa bệnh: 6.571 lượt;
- + Khám bệnh, chữa bệnh BHYT: 4.058 lượt;
- + Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền: 809 lượt;
- + Khám học sinh: 8.990 lượt học sinh;
- + Khám dự phòng: 1.300 lượt;
- + Chuyển tuyến: 23 trường hợp.

- Trạm thực hiện các kỹ thuật trong phạm vi danh mục được phê duyệt, tập trung vào sơ cấp cứu, xử trí ban đầu, chăm sóc sức khỏe ban đầu và các dịch vụ chuyên môn phù hợp với năng lực nhân lực, cơ sở vật chất và trang thiết bị hiện có.

- Hoạt động y học cổ truyền, phục hồi chức năng và các dịch vụ kỹ thuật khác được triển khai theo phạm vi hoạt động chuyên môn và điều kiện thực tế của Trạm.

- Các trường hợp chuyển tuyến chủ yếu là bệnh nhân cần khám, điều trị chuyên khoa Phổi; các trường hợp liên quan đến sức khỏe tâm thần; tăng huyết áp, tim mạch và một số bệnh lý vượt quá khả năng chẩn đoán, điều trị của Trạm.

5.4. Khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế

- Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế trên địa bàn 6 tháng đầu năm tính đến 31/6/2026 là 95,5%.

- Việc ký kết và tổ chức thực hiện hợp đồng khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế được thực hiện thông qua Trung tâm Y tế Kỳ Anh ; hồ sơ, giám định, thanh toán, quyết toán đảm bảo đúng quy định, không ảnh hưởng đến hoạt động khám bảo hiểm Y tế trên địa bàn, cơ bản đáp ứng nhu cầu khám, điều trị của người dân trên địa bàn. Tính đến tháng 7/2026, tổng số tiền đề nghị cơ quan bảo hiểm xã hội thanh toán là 224.456.000 đồng.

5.5. Thực hiện Kế hoạch số 417/KH-UBND ngày 23/6/2026 của UBND tỉnh

5.5.1. Công tác chỉ đạo, phối hợp và chuẩn bị

- Thực hiện Kế hoạch số 417/KH-UBND ngày 23/6/2026 của UBND tỉnh về tổ chức khám, sàng lọc và quản lý sức khỏe Nhân dân, UBND xã Kỳ Xuân đã ban hành kế hoạch số 93/KH-UBND ngày 26/6/2026 Kế hoạch triển khai Khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí cho người dân trên địa bàn xã Kỳ Xuân năm 2026 và các văn bản chỉ đạo, triển khai thực hiện liên quan; phân công lãnh đạo phụ trách lĩnh vực văn hóa - xã hội theo dõi, đôn đốc và giao Trạm Y tế xã làm đầu mối tham mưu, tổ chức thực hiện, tổng hợp số liệu, báo cáo tiến độ theo quy định.

- UBND xã chỉ đạo Trạm Y tế phối hợp với các thôn, Ủy ban MTTQ Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội tăng cường tuyên truyền, vận động Nhân dân; rà soát, lập danh sách, thông báo và mời các đối tượng thuộc diện được khám tham gia khám, sàng lọc. Đồng thời, chủ động chuẩn bị nhân lực, cơ sở vật chất, trang thiết bị và các điều kiện cần thiết, bảo đảm việc tổ chức khám, sàng lọc được thực hiện đúng đối tượng, nội dung và tiến độ.

- Đối với các trường hợp phát hiện dấu hiệu bất thường hoặc vấn đề về sức khỏe, Trạm Y tế thực hiện tư vấn, hướng dẫn theo dõi, điều trị hoặc chuyển khám tại cơ sở y tế tuyến trên theo mức độ và yêu cầu chuyên môn. Kết quả khám, sàng lọc được tổng hợp, cập nhật vào hồ sơ sức khỏe điện tử theo quy định, phục vụ công tác quản lý, theo dõi sức khỏe người dân trên địa bàn.

- Về nguồn lực, UBND xã chỉ đạo huy động nhân lực của Trạm Y tế và phối hợp các lực lượng tại địa phương để tổ chức thực hiện; cơ sở vật chất, trang thiết bị hiện có cơ bản đáp ứng yêu cầu, tuy nhiên một số phương tiện, thiết bị phục vụ khám, sàng lọc còn hạn chế. Kinh phí thực hiện còn gặp khó khăn do nhu cầu khám, sàng lọc lớn, trong khi nhân lực và kinh phí của y tế cơ sở còn hạn chế.

- Trong quá trình triển khai, một số khó khăn chủ yếu là một bộ phận người dân đi làm ăn xa, không có mặt tại địa phương; việc rà soát, cập nhật đối tượng và dữ liệu sức khỏe cần nhiều thời gian; nhân lực y tế cơ sở còn hạn chế, một số nhiệm vụ phải bố trí kiêm nhiệm. UBND xã tiếp tục chỉ đạo Trạm Y tế phối hợp

các thôn và các tổ chức liên quan tăng cường tuyên truyền, vận động, rà soát đối tượng chưa tham gia và tổ chức khám, sàng lọc bổ sung, phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu theo Kế hoạch số 417/KH-UBND.

5.5.2. Kết quả khám, sàng lọc

- Đối với nhóm đối tượng thuộc điểm đ khoản 2 Điều 69 Nghị định số 165/2026/NĐ-CP ngày 15/5/2026 của Chính phủ:

- + Số người thuộc diện được khám sàng lọc: 8.007 người;
- + Số người đã được khám: 2.802 người;
- + Tỷ lệ hoàn thành: 35%;
- + Số người chưa được khám: 5.205 người.

- Đối với các nhóm đối tượng a, b, c, đ:

- Tổng số đối tượng: 10.157 người;
- Tỷ lệ đã thực hiện: 43,7%.

- Các nội dung khám, sàng lọc được thực hiện theo hướng dẫn của cấp có thẩm quyền và điều kiện thực tế của Trạm Y tế.

6. Tài chính, kinh phí và quản lý, sử dụng tài sản

- Việc lập, giao, phân bổ, quản lý và sử dụng ngân sách cho y tế được thực hiện theo quy định.

- Tổng kinh phí được bố trí trong kỳ: 7.187.050.000 đồng.

Trong đó:

- + Kinh phí hoạt động thường xuyên: 7.051.470.000 đồng;
- + Kinh phí y tế dự phòng: 30.000.000 đồng;
- + Kinh phí thực hiện các chương trình, nhiệm vụ khác: 85.000.000 đồng;
- + Các nguồn kinh phí khác: 20.580.000 đồng.
- + Nguồn thu từ khám chữa bệnh BHYT và các dịch vụ y tế: 47.559.500 đồng.

- Việc quản lý, sử dụng đất đai, trụ sở, tài sản và thiết bị sau bàn giao được thực hiện theo quy định.

- Tuy nhiên, do quá trình sắp xếp, chuyển đổi địa điểm hoạt động, một số tài sản, trang thiết bị còn thiếu hồ sơ hoặc cần tiếp tục rà soát, phân loại, xác định hiện trạng và hoàn thiện thủ tục quản lý.

- UBND xã phối hợp với Trạm Y tế và các cơ quan chuyên môn tiếp tục rà soát, hoàn thiện hồ sơ; đề xuất sửa chữa, bảo trì, mua sắm hoặc thanh lý tài sản, thiết bị theo quy định.

7. Ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số

- UBND xã chỉ đạo Trạm Y tế đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và hoạt động chuyên môn, thực hiện hồ sơ sức khỏe điện tử, kê đơn điện tử, quản lý dữ liệu tiêm chủng, khám chữa bệnh và các phần mềm chuyên ngành theo quy định; việc cập nhật, kết nối, khai thác dữ liệu y tế được thực hiện theo hướng dẫn.

- Tuy nhiên, hạ tầng công nghệ thông tin, đường truyền, máy tính và thiết bị ngoại vi còn hạn chế; một số máy tính đã sử dụng lâu năm, cấu hình thấp, thường xuyên phát sinh lỗi. Trạm chưa có nhân lực chuyên trách về công nghệ thông tin, chủ yếu bố trí kiêm nhiệm và phải thuê hỗ trợ khi có sự cố. Dữ liệu giữa một số hệ thống, nhất là giữa Công an và Y tế, chưa liên thông đầy đủ; việc rà soát, làm sạch dữ liệu còn phải thực hiện thủ công, mất nhiều thời gian. Một số dữ liệu khám thai,

khám phụ khoa, kế hoạch hóa gia đình và khám chữa bệnh tại cơ sở khác chưa được liên thông đầy đủ, gây khó khăn trong cập nhật, điều chỉnh hồ sơ sức khỏe điện tử.

- UBND xã đề nghị cấp có thẩm quyền quan tâm nâng cấp hạ tầng, thiết bị, đường truyền và phần mềm; hoàn thiện kết nối, liên thông dữ liệu; tăng cường tập huấn kỹ năng công nghệ thông tin và bảo đảm an toàn, bảo mật, bảo vệ dữ liệu cá nhân.

8. Kết quả thực hiện một số cơ chế, chính sách có liên quan

8.1. Thực hiện Nghị quyết số 72-NQ/TW, Chương trình hành động số 04-CTr/TU và Kế hoạch số 417/KH-UBND

- UBND xã đã triển khai các nhiệm vụ thuộc trách nhiệm địa phương, tập trung củng cố y tế cơ sở, chăm sóc sức khỏe ban đầu, phòng, chống dịch bệnh, tiêm chủng, quản lý bệnh không lây nhiễm, khám chữa bệnh, dân số - sức khỏe sinh sản, khám sức khỏe, sàng lọc và chuyển đổi số y tế. Các hoạt động cơ bản được duy trì, góp phần nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe Nhân dân.

- Tuy nhiên, tiến độ khám, sàng lọc theo Kế hoạch số 417/KH-UBND còn thấp; việc cập nhật hồ sơ sức khỏe điện tử, liên thông dữ liệu chưa hoàn thiện; nhân lực, cơ sở vật chất, trang thiết bị và kinh phí còn hạn chế.

- Đối với đối tượng a: Chưa có cơ chế, chính sách và hướng dẫn cụ thể về thanh toán chi phí khám sức khỏe định kỳ, dẫn đến khó khăn trong xác định nguồn kinh phí và phương thức thanh toán, ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện.

- Đối với đối tượng b: Một bộ phận người dân đi làm ăn xa, không thường xuyên có mặt tại địa phương; nhận thức về lợi ích của khám sàng lọc chưa đồng đều; đồng thời điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị và kinh phí còn hạn chế.

- Trong thời gian tới, UBND xã tiếp tục rà soát đối tượng, đẩy mạnh tuyên truyền, vận động Nhân dân tham gia khám, sàng lọc; tăng cường phối hợp với các thôn, Ủy ban MTTQ Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội. Đồng thời, đề nghị cấp có thẩm quyền hướng dẫn cơ chế thanh toán, quyết toán kinh phí; quan tâm bổ sung nguồn lực, trang thiết bị và hoàn thiện phần mềm, dữ liệu hồ sơ sức khỏe điện tử để bảo đảm thực hiện hiệu quả Kế hoạch.

8.2. Thực hiện Nghị quyết số 181/2025/NQ-HĐND ngày 10/12/2025 của HĐND tỉnh

- Thực hiện Nghị quyết số 181/2025/NQ-HĐND ngày 10/12/2025 của HĐND tỉnh về chính sách hỗ trợ một số đối tượng trong khám bệnh, chữa bệnh và tham gia BHYT, UBND xã đã chỉ đạo các bộ phận chuyên môn phối hợp với Trạm Y tế, cơ quan BHXH và các đơn vị liên quan tuyên truyền, rà soát, xác định đối tượng và triển khai chính sách theo quy định.

- Quá trình thực hiện cơ bản bảo đảm đúng đối tượng; tuy nhiên, việc rà soát, đối chiếu thông tin, hồ sơ, nhất là đối với người mắc bệnh hiểm nghèo và người hưởng trợ cấp xã hội, còn cần nhiều thời gian để bảo đảm chính xác, tránh trùng lặp trong hồ trợ.

- Thời gian tới, UBND xã tiếp tục rà soát đầy đủ đối tượng thụ hưởng; phối hợp với cơ quan BHXH, Trạm Y tế và các đơn vị liên quan tổ chức thực hiện đúng đối tượng, đúng chế độ, công khai, minh bạch; đồng thời kịp thời tổng hợp, báo

cáo cấp có thẩm quyền những khó khăn, vướng mắc phát sinh để được hướng dẫn, giải quyết.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả nổi bật

- Công tác y tế cơ sở trên địa bàn xã Kỳ Xuân cơ bản được duy trì ổn định, bảo đảm thực hiện các nhiệm vụ chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe Nhân dân. Công tác phòng, chống dịch bệnh được triển khai chủ động, không để xảy ra dịch lớn; tiêm chủng mở rộng được duy trì an toàn, tỷ lệ trẻ dưới 01 tuổi được tiêm chủng đầy đủ năm 2025 đạt 96%.

- Công tác khám chữa bệnh, quản lý bệnh không lây nhiễm và sức khỏe người dân được quan tâm; đã thực hiện 6.571 lượt khám, trong đó 4.058 lượt khám BHYT; tỷ lệ người dân tham gia BHYT đạt 95,5%. Các hoạt động dân số, sức khỏe sinh sản, chăm sóc người cao tuổi, sàng lọc trước sinh, sơ sinh và y tế trường học được triển khai theo kế hoạch.

- Ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản lý y tế bước đầu được thực hiện. Đội ngũ cán bộ, viên chức Trạm Y tế có tinh thần trách nhiệm; sự phối hợp giữa UBND xã, Trạm Y tế, các thôn, trường học và các cơ quan, đơn vị liên quan ngày càng được tăng cường.

2. Tồn tại, hạn chế, khó khăn, vướng mắc

- Một số nội dung về phân cấp, phân quyền và trách nhiệm quản lý y tế cơ sở sau sắp xếp chưa được hướng dẫn, thống nhất đầy đủ.

- Nhân lực còn thiếu một số vị trí chuyên môn, nhất là dược, xét nghiệm, siêu âm và công nghệ thông tin; một số nhiệm vụ phải bố trí kiêm nhiệm.

- Cơ sở vật chất, trang thiết bị chưa đồng bộ; một số thiết bị cũ, hư hỏng; thuốc, vật tư y tế có thời điểm cung ứng chưa kịp thời.

- Kinh phí đầu tư cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị và triển khai các chương trình y tế còn hạn chế.

- Tiến độ khám sức khỏe, sàng lọc theo Kế hoạch số 417/KH-UBND còn thấp; việc cập nhật, liên thông hồ sơ sức khỏe điện tử chưa hoàn thiện.

- Hạ tầng công nghệ thông tin, phần mềm và dữ liệu chưa đồng bộ; việc liên thông dữ liệu giữa các cơ sở y tế và cơ quan liên quan còn hạn chế.

- Việc rà soát, tổng hợp và thanh quyết toán một số nội dung liên quan đến khám chữa bệnh BHYT còn gặp khó khăn.

- Công tác tuyên truyền, vận động một bộ phận người dân tham gia khám sức khỏe, sàng lọc chưa đạt yêu cầu; nhất là đối với người thường xuyên đi làm ăn xa.

3. Nguyên nhân

- Nguyên nhân khách quan: Mô hình chính quyền địa phương 02 cấp và tổ chức y tế cơ sở sau sắp xếp đang trong quá trình hoàn thiện; một số quy định về phân cấp, phân quyền, cơ chế tài chính và chuyên môn cần tiếp tục được hướng dẫn. Nguồn lực về nhân lực, kinh phí, cơ sở vật chất, trang thiết bị và công nghệ thông tin còn hạn chế; dân cư biến động, một bộ phận người dân đi làm ăn xa; hệ thống dữ liệu giữa các cơ quan, đơn vị chưa liên thông đầy đủ.

- Nguyên nhân chủ quan: Công tác phối hợp ở một số thời điểm chưa thật sự đồng bộ; việc dự báo nhu cầu nhân lực, thuốc, vật tư, trang thiết bị và kinh phí

chưa sát thực tế; cập nhật dữ liệu còn mất nhiều thời gian do phải thực hiện trên nhiều hệ thống, phần mềm; công tác tuyên truyền, vận động người dân ở một số chương trình chưa đạt hiệu quả như mong muốn.

4. Trách nhiệm

- UBND xã chịu trách nhiệm trong phạm vi thẩm quyền về lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý nhà nước và bảo đảm các điều kiện hoạt động của y tế cơ sở; kịp thời báo cáo, đề xuất cấp có thẩm quyền đối với những nội dung vượt thẩm quyền.

- Trạm Y tế chịu trách nhiệm tổ chức, điều hành hoạt động chuyên môn; quản lý nhân lực, thuốc, vật tư, trang thiết bị; thực hiện chế độ thông tin, báo cáo và chủ động tham mưu giải pháp khắc phục tồn tại.

- Các bộ phận chuyên môn, thôn, trường học và các tổ chức liên quan chịu trách nhiệm phối hợp, tuyên truyền, vận động và tổ chức thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ. Đối với các nội dung thuộc thẩm quyền cấp trên về nhân lực, kinh phí, cơ sở vật chất, trang thiết bị, thuốc, vật tư và cơ chế quản lý sau sắp xếp, UBND xã tổng hợp, báo cáo và kiến nghị giải quyết.

5. Những vấn đề cần tập trung xử lý

Trong năm 2026, 2027 và các năm tiếp theo, UBND xã tập trung:

- Hoàn thiện cơ chế phối hợp, phân định rõ trách nhiệm giữa UBND xã, Trạm Y tế và các cơ sở y tế tuyến trên.

- Hoàn tất rà soát, bàn giao và quản lý hồ sơ, tài chính, tài sản, cơ sở vật chất, trang thiết bị và dữ liệu.

- Rà soát, bổ sung nhân lực theo vị trí việc làm; tăng cường đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn.

- Sửa chữa, nâng cấp cơ sở vật chất, bổ sung trang thiết bị thiết yếu và bảo đảm thuốc, vắc xin, hóa chất, sinh phẩm, vật tư y tế.

- Nâng cao chất lượng khám chữa bệnh, quản lý bệnh không lây nhiễm và chăm sóc sức khỏe người dân.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, nâng cao tỷ lệ tham gia BHYT và hoàn thành các chỉ tiêu khám sức khỏe, sàng lọc theo Kế hoạch số 417/KH-UBND.

- Đẩy mạnh chuyển đổi số, hoàn thiện hồ sơ sức khỏe điện tử, liên thông dữ liệu và bảo đảm an toàn thông tin.

- Bảo đảm kinh phí hoạt động thường xuyên và kinh phí thực hiện các chương trình, nhiệm vụ y tế.

IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Đối với HĐND và UBND tỉnh

- Đề nghị quan tâm bố trí nguồn lực đầu tư, sửa chữa, nâng cấp cơ sở vật chất, bổ sung trang thiết bị và nhân lực cho Trạm Y tế phù hợp với vị trí việc làm và yêu cầu nhiệm vụ; đồng thời có chính sách hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng, thu hút nhân lực y tế cơ sở.

- Đề nghị chỉ đạo các sở, ngành hướng dẫn, tháo gỡ những khó khăn về phân cấp quản lý, tổ chức bộ máy, nhân lực, tài chính, tài sản, mua sắm và hoạt động chuyên môn; bố trí kinh phí thực hiện các chương trình y tế, nhất là Kế hoạch số 417/KH-UBND.

Thời gian: Năm 2026 - 2027 và các năm tiếp theo.

Nguồn lực: Ngân sách tỉnh, các chương trình và nguồn kinh phí hợp pháp khác.

2. Đối với Sở Y tế và các sở, ngành cấp tỉnh

- Đề nghị tăng cường hướng dẫn, hỗ trợ chuyên môn; tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, chuyển giao kỹ thuật cho y tế cơ sở, nhất là dược, xét nghiệm, siêu âm và công nghệ thông tin.

- Hỗ trợ nâng cấp hạ tầng, phần mềm, thiết bị công nghệ thông tin; hoàn thiện kết nối, liên thông và chia sẻ dữ liệu y tế. Hướng dẫn bảo đảm thuốc, vắc xin, hóa chất, sinh phẩm, vật tư y tế; đồng thời hướng dẫn quy trình mua sắm, sửa chữa, bảo trì, thanh lý tài sản, trang thiết bị sau sắp xếp.

- Tăng cường kiểm tra, hỗ trợ Trạm Y tế trong triển khai các chương trình y tế, chuyển đổi số và thực hiện Kế hoạch số 417/KH-UBND.

Thời gian: Năm 2026 - 2027 và các năm tiếp theo.

Nguồn lực: Ngân sách tỉnh, các chương trình và nguồn kinh phí hợp pháp khác.

3. Đối với bệnh viện khu vực, cơ sở y tế tuyến trên và các đơn vị liên quan

- Đề nghị tăng cường hỗ trợ chuyên môn, đào tạo, chuyển giao kỹ thuật, nhất là đối với các lĩnh vực Trạm Y tế còn thiếu; phối hợp trong phòng, chống dịch bệnh, tiêm chủng, quản lý bệnh không lây nhiễm, cấp cứu, chuyển tuyến và quản lý người bệnh.

- Tăng cường chia sẻ, phản hồi thông tin về khám chữa bệnh, khám thai, sinh đẻ, kế hoạch hóa gia đình và các dữ liệu sức khỏe khác để Trạm Y tế cập nhật, quản lý liên tục hồ sơ sức khỏe người dân; hỗ trợ hoàn thiện việc liên thông dữ liệu và hồ sơ sức khỏe điện tử.

Thời gian: Năm 2026 - 2027 và các năm tiếp theo.

Trên đây là Báo cáo tình hình tổ chức và hoạt động của hệ thống y tế công lập trên địa bàn xã Kỳ Xuân giai đoạn 2025 - 2026. UBND xã Kỳ Xuân kính báo cáo Đoàn Giám sát HĐND tỉnh và các cơ quan liên quan xem xét, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Sở Y tế tỉnh Hà Tĩnh (để b/c);
- TTr Đảng ủy, TTr HĐND xã;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND xã;
- Trạm Y tế xã;
- Lưu: VT, VHXX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Thành Chung

PHỤ LỤC 01. TỔ CHỨC BỘ MÁY VÀ MẠNG LƯỚI Y TẾ CÔNG LẬP

(Kèm theo Báo cáo số /BC-TYT ngày /9/2026 của UBND xã Kỳ Xuân)

T	Loại hình/tuyến	Biên chế/số người làm việc	Trước sắp xếp	Sau sắp xếp	Tăng/giảm	Ghi chú
	Trạm Y tế xã Kỳ Xuân	21	20	21	Tăng	Chuyển 01 kế toán về Trạm

PHỤ LỤC 2. NGUỒN NHÂN LỰC TẠI CÁC ĐƠN VỊ, CƠ SỞ Y TẾ CÔNG LẬP

(Kèm theo Báo cáo số /BC-TYT ngày 04/9/2026 của UBND xã Kỳ Xuân)

T	Đơn vị	Biên chế được giao	Biên chế hiện có			Thừa/thiếu	Hợp đồng lao động (ngoài biên chế được giao)	Ghi chú
			Bác sĩ	Dược sĩ	Nhân lực khác			
1	Trạm Y tế xã Kỳ Xuân	21	3	1	17	0	0	

PHỤ LỤC 3. CƠ SỞ VẬT CHẤT TẠI CÁC ĐƠN VỊ, CƠ SỞ Y TẾ CÔNG LẬP

(Kèm theo Báo cáo số /BC-TYT ngày /9/2026 của UBND xã Kỳ Xuân)

TT	Hạng mục	Tổng diện tích đất khuôn viên	Tổng diện tích xây dựng	Tổng diện tích sàn xây dựng	Hiện trạng	Nhu cầu đầu tư, sửa chữa	Thứ tự ưu tiên	Ghi chú
1	Dãy Nhà A+B	1919,2 m2	430 m	430 m	Đang sử dụng	Cần xây thêm các phòng chức năng	Các phòng siêu âm, Y học cổ truyền, Kế toán...	

PHỤ LỤC 4. THIẾT BỊ Y TẾ TẠI CÁC ĐƠN VỊ, CƠ SỞ Y TẾ CÔNG LẬP
Trạm Y tế xã Kỳ Xuân

TT	Tên thiết bị/ chủng loại	Đơn vị tính	Định mức	Hiện có	Hiện trạng sử dụng	Còn thiếu	Đề xuất	Ghi chú
I	THIẾT BỊ Y TẾ CHUYÊN DÙNG ĐẶC THÙ							
1	Máy siêu âm tổng quát	Máy		1	50%	1	1	
2	Máy điện tim	Máy		0		1	1	
	Máy Xét nghiệm	Máy		0		1	1	
II	THIẾT BỊ Y TẾ CHUYÊN DÙNG KHÁC							
	Máy sấy tiệt trùng	Máy		2	50%			
	Bảng đo thị lực	Cái		2	50%			
	Huyết áp cơ	Máy		4	50%	3	3	
	Huyết áp điện tử	Máy		8	50%			
	Hộp chống sốc phản vệ	Hộp		2	50%			

	Bộ dụng cụ khám thai	Bộ		2	40%			
	Bộ dụng cụ khám phụ khoa	Bộ		2	50%			
	Cân sức khỏe có thước đo chiều cao	cái		2	50%			

PHỤ LỤC 04. TÀI CHÍNH VÀ THANH QUYẾT TOÁN BẢO HIỂM Y TẾ TẠI TRẠM Y TẾ
Trạm Y tế xã Kỳ Xuân

(Đơn vị tính: triệu đồng)

TT	Nội dung	Dự toán năm 2026	Thực hiện (đến 30/7/2026)	Đề nghị thanh toán, quyết toán	Đã được thanh toán, quyết toán	Kinh phí còn vướng mắc	Ghi chú
1	Khám chữa bệnh	160.000.000	91.878.000	91.878.000	0		

PHỤ LỤC 05. VIỆC THỰC HIỆN CHỨC NĂNG KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH TẠI TRẠM Y TẾ

Trạm Y tế xã Kỳ Xuân

TT	Nội dung	Đang thực hiện	Chưa thực hiện/ không đáp ứng	Nguyên nhân <i>(chưa thực hiện/không đáp ứng)</i>	Nhu cầu hỗ trợ
1	Thực hiện sơ cứu, cấp cứu ban đầu các trường hợp cấp cứu, tai nạn, tình trạng khẩn cấp xảy ra trên địa bàn	Đang thực hiện			
2	Thực hiện nhiệm vụ của cấp khám bệnh, chữa bệnh ban đầu theo phạm vi hoạt động chuyên môn được cấp có thẩm quyền phê duyệt	Đang thực hiện			
	Thực hiện khám bệnh,		Chưa thực hiện	Thiếu nhân lực bác sỹ,	

3	chữa bệnh theo nguyên lý y học gia đình		được	chế độ, chính sách, kinh phí hoạt động	
4	Thực hiện quản lý, theo dõi, cấp thuốc, điều trị ngoại trú cho người mắc bệnh mạn tính trên địa bàn	Đã triển khai quản lý, khám cấp thuốc ngoại trú cho người bệnh tăng huyết áp, tiểu đường			
5	Thực hiện khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền, kết hợp với y học hiện đại; ứng dụng, kế thừa và phát triển bài thuốc, bảo tồn cây thuốc, động vật làm thuốc tại địa phương	Đang thực hiện			